

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 373/2025/DS-ST
Ngày: 17-6-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Mai Thị Tám;
- Bà Lê Thị Phương Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 828/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2025/QĐXX-ST ngày 05 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 295/2025/QĐST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: T, số A T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số E ngõ A đường X, phường X, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Huỳnh Bình C, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1996 (có mặt).

Cùng địa chỉ: B Chi nhánh C1, số B Tỉnh lộ 8, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Thường trú: Khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 18/10/2024 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đắc T trình bày: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã ký hợp đồng tín dụng số 01/2017/9370771/HĐ ngày 06/3/2017 cùng ông Nguyễn Thanh L1. Ngân hàng cho ông L1 vay 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng), mục đích vay nhu cầu tiêu dùng của bên vay và gia đình, thời hạn 36 tháng, lãi suất 12%/năm đến hết ngày 30/6/2017 sau đó điều chỉnh lãi suất theo quy định, trả nợ gốc và lãi định kỳ vào ngày 20 hàng tháng trong đó số tiền trả nợ gốc là 2.000.000 đồng/tháng. Ngày 06/3/2017, Ngân hàng đã thực hiện giải ngân số tiền trên theo nội dung hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Đến ngày 01/01/2020 khoản vay đã bị quá hạn gốc và lãi. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với ông L1 yêu cầu trả nợ vay tuy nhiên ông L1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, vi phạm nghiêm trọng các thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh L1 trả số tiền tạm tính đến ngày 17/6/2025 là 68.384.912đ (sáu mươi tám triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm mười hai đồng), trong đó: Nợ gốc 32.472.035 đồng, nợ lãi 25.499.362 đồng, lãi phạt gốc quá hạn 10.413.515 đồng và lãi phát sinh sau ngày 17/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh L1 vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi: Quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 18/10/2024 và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh L1 thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với ông L1, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Thanh L1 đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa

nhưng ông L1 vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L1 theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Xét Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Nguyễn Thanh L1 thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm tính đến ngày 17/6/2025 là 68.384.912đ (sáu mươi tám triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm mười hai đồng), trong đó: Nợ gốc 32.472.035 đồng, nợ lãi 25.499.362 đồng, lãi phạt gốc quá hạn 10.413.515 đồng và lãi phát sinh sau ngày 17/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét ngày 06/3/2017, ông L1 có ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ cho ông L1 vay số tiền 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng), các đương sự cũng thỏa thuận lãi suất phát sinh. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã giải ngân cho ông L1 số tiền 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông L1 chỉ thanh toán gốc được cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ 39.527.965 đồng, sau đó ông L1 đã không trả tiền cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ trong khoảng thời gian dài từ ngày 11/01/2020 cho đến nay. Việc ông L1 không thanh toán nợ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, vi phạm điều kiện và điều khoản vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm quy định tại Điều 9 đính kèm hợp đồng tín dụng đã ký và vi phạm quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự về nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Luật Các tổ chức tín dụng thì: “Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này và các luật khác có liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, kiểm soát đặc biệt, tổ chức lại, giải thể tổ chức tín dụng... thì áp dụng theo quy định của Luật này”, theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng thì: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”, do đó, đối với hợp đồng vay tài sản mà một bên là tổ chức tín dụng thì lãi suất của hợp đồng vay được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên quy định tại hợp đồng. Như vậy yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi phạt gốc quá hạn theo hợp đồng tín dụng là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Thanh L1 phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 94 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30 và Điều 31 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, buộc ông Nguyễn Thanh L1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền nợ gốc 32.472.035 đồng, nợ lãi 25.499.362 đồng, lãi phạt gốc quá hạn 10.413.515 đồng, tổng cộng 68.384.912đ (sáu mươi tám triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm mười hai đồng), thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 18/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Thanh L1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 01/2017/9370771/HĐ ngày 06/3/2017 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và ông Nguyễn Thanh L1.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm 3.419.246đ (ba triệu bốn trăm mười chín nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) ông Nguyễn Thanh L1 phải chịu.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tiền tạm ứng án phí 1.592.070đ (một triệu năm trăm chín mươi hai nghìn không trăm bảy mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0016608 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thủy